

Số: 13/2020/QĐST-HNGĐ

Nam Đông, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Thị Mộng Tr, sinh năm 1985.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn V, xã T, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Chỗ ở hiện nay: Số A, đường N, phường B, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Lê Hữu Ph, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ A, thôn B, xã HL, huyện NĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Đỗ Tuấn K, sinh ngày 02/02/2011 và cháu Lê Đỗ Tuấn T, sinh ngày 30/9/2015*: Bà Huỳnh Thị Ngọc Trinh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 110 Luật hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph có 02 người con chung tên Lê Đỗ Tuấn K, sinh ngày 02/02/2011 và cháu Lê Đỗ Tuấn T, sinh ngày 30/9/2015.

Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph thỏa thuận: Giao 02 người con chung tên Lê Đỗ Tuấn K, sinh ngày 02/02/2011 và Lê Đỗ Tuấn T, sinh ngày 30/9/2015 cho chị Đỗ Thị Mộng Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi).

Anh Lê Hữu Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 01 người con một tháng số tiền 1.500.000 đồng (02 người con x 1.500.000 đồng = 3.000.000 đồng/1 tháng), kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi các con đều đến tuổi trưởng thành (Đều đủ 18 tuổi). Hiện nay cháu Kiệt và cháu Tú đang sống với chị Đỗ Thị Mộng Tr.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph tự thỏa thuận, không ai yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph không vay nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị Mộng Tr và anh Lê Hữu Ph thỏa thuận: Chị Đỗ Thị Mộng Tr phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 008252 ngày 13/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả cho chị Đỗ Thị Mộng Tr số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Lê Hữu Ph phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Sau khi Quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Đỗ Thị Mộng Tr (Đối với khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
 - VKSND huyện Nam Đông;
 - Chi cục THADS huyện Nam Đông;
 - UBND xã Hương Lộc, huyện Nam Đông;
- (Đăng ký kết hôn ngày 14/10/2008)
- Dương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thước